

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN PHONG
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 170/2021/HSST
Ngày: 21/12/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN PHONG, TỈNH BẮC NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa : Ông Ngô Xuân Hà.

Các Hội thẩm nhân dân :

1. Ông Kiều Văn Dậu.

2. Tạ Xuân Xế.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trí Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Sơn - Kiểm sát viên .

Ngày 21/12/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 156/2021/HSST ngày 29/10/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 150/2021/QĐXXST-HS ngày 08/12/2021 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Đ T, sinh năm 2000; HKTT: Thôn C T, xã Y T, huyện Y P, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn V T, sinh năm 1979 và bà Lưu T P, sinh năm 1981; Vợ, con: chưa có. Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình.

- Tiền án, tiền sự: Không.

- Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/8/2021 đến ngày 23/9/2021 được thay thế sang biện pháp ngăn chặn “Bảo lãnh”, hiện tại ngoại (có mặt tại phiên tòa).

2. Trịnh V T, sinh năm 2000; HKTT: Thôn C T, xã Y T, huyện Y P, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trịnh V T, sinh năm 1978 và bà Phạm T H, sinh năm 1978; Vợ, con: chưa có. Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình.

- Tiền án, tiền sự: Không.

- Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/8/2021 đến ngày 15/08/2021 được thay thế sang biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, hiện tại ngoại (có mặt tại phiên tòa).

* **Bị hại:** Chị Hoàng T H, sinh năm 1978 (đã chết).

Đại diện hợp pháp của bị hại là anh Vũ Đ T, sinh năm 1975; Trú tại: Thôn P C, xã D L, huyện Y P, tỉnh Bắc Ninh (xin xét xử vắng mặt).

* **Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

+ Anh Trịnh V T, sinh năm 1983; Trú tại: Thôn C T, xã Y T, huyện Y P, tỉnh Bắc Ninh (xin xét xử vắng mặt).

+ Anh Nguyễn V T, sinh năm 1979; Trú tại: Thôn C T, xã Y T, huyện Y P, tỉnh Bắc Ninh (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Anh Trịnh V T - Sinh năm 1983 - Nơi cư trú: Thôn C T, xã Y T, huyện Y P, tỉnh Bắc Ninh mở xưởng sản xuất đồ nhựa. Quá trình sản xuất, anh T mua 01 xe ô tô tải nhãn hiệu KIA, sơn màu xanh, biển kiểm soát 99C - 162.18 để chở hàng. Anh T thuê anh Lưu Văn Sơn, sinh năm 1987 ở cùng thôn làm lái xe chở hàng (anh Sơn có giấy phép lái xe theo quy định). Hàng ngày, anh T giao cho anh Sơn quản lý, sử dụng xe ô tô biển kiểm soát 99C-162.18. Khoảng 16 giờ ngày 05/8/2021, Trịnh V T sinh năm 2000, nơi cư trú: Thôn Chính Trung, xã Yên Trung (là nhân viên của anh T) mượn anh Sơn chiếc xe ô tô biển kiểm soát 99C - 162.18 để chở hàng cho khách ở thôn Đại Lâm, xã Tam Đa, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh. Anh Sơn biết T không có giấy phép lái xe ô tô theo quy định nhưng vẫn đồng ý và đưa chìa khóa chiếc xe ô tô cho T. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, Trịnh V T gọi điện cho Nguyễn Đ T - Sinh năm 2000 ở cùng thôn để rủ T đi giao hàng cùng T. Sau đó, T điều khiển xe ô tô chở hàng từ xưởng sản xuất nhựa của anh T đến thôn Đại Lâm, xã Tam Đa giao hàng cho khách. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, khi T điều khiển xe ô tô đến đoạn đường vòng xuyên thuộc Khu công nghiệp (KCN) Yên Phong mở rộng thì T bảo T cho mượn xe ô tô để tập lái. T biết T chưa có giấy phép lái xe ô tô theo quy định nhưng vẫn đồng ý và giao chiếc xe ô tô biển kiểm soát 99C - 162.18 cho T điều khiển, còn T sang ngồi ghế phụ. Đến khoảng 18 giờ 30 phút, T điều khiển xe ô tô đi trên đường nối từ KCN Yên Phong mở rộng đến KCN Yên Phong đến đoạn ngã tư giao nhau với đường Ngô Xá - Phù Cầm thuộc địa phận thôn Ấp Đồn, xã Yên Trung thì T bật xi nhan trái để chuyển hướng rẽ trái sang đường vào đường Ngô Xá - Phù Cầm, hướng đi Phù Cầm. Khi xe ô tô do T điều khiển đang sang đường thì T thấy phía trước ngược chiều có xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave S, biển kiểm soát 99Z1 - 1332 do Chị Hoàng T H, sinh năm 1978 trú tại Thôn P C, xã D L, huyện Y P, tỉnh Bắc Ninh điều khiển đi theo hướng KCN Yên Phong đến KCN Yên Phong mở rộng đến. Thấy vậy, T không nhường đường cho chị H mà đi chậm lại và tiếp tục điều khiển xe ô tô sang đường. Lúc này chị H cũng điều khiển xe mô tô đi về phía trước. Do T không làm chủ tốc độ nên đầu xe ô tô bên phải do T điều khiển đã đâm vào bên trái xe mô tô do chị H điều khiển. Hậu quả: chiếc xe mô tô trượt đổ nghiêng phải xuống mặt đường, chị H bị ngã ra đường, bị thương nặng và

được T đi cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện Yên Phong. Sau đó, chị H tiếp tục được chuyển cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Ninh. Do vết thương quá nặng nên đến sáng ngày 06/8/2021, chị H tử vong.

Nhận được tin báo về vụ tai nạn giao thông, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Phong đã lập Hội đồng khám nghiệm tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi và khám nghiệm phương tiện. Kết quả như sau:

*** Khám nghiệm hiện trường:**

Hiện trường xảy ra vụ tai nạn giao thông là ngã tư đường giao nhau giữa đường KCN Yên Phong dẫn vào KCN Yên Phong mở rộng với đường Ngô Xá - Phù Cầm, mặt đường được trải bê tông nhựa bằng phẳng. Lấy cột đèn chiếu sáng ký hiệu 33 làm điểm mốc. Lấy mép đường bên trái chiều đi KCN Yên Phong mở rộng đi Ngô Xá - Phù Cầm làm chuẩn để đo đạc. Lấy tâm A là điểm giao nhau giữa đường KCN Yên Phong mở rộng với đường Ngô Xá - Phù Cầm.

Trên hiện trường phát hiện xe ô tô tải biển số 99C - 162.18 đầu xe hướng Trung Lạc đuôi xe hướng KCN mở rộng. Trục trước bên phải xe ô tô cách mép đường chuẩn là -0,34m và cách tâm A là 17,45m, trục sau bên trái xe ô tô cách điểm mốc là 18m.

Trên hiện trường phát hiện xe mô tô trong trạng thái dựng chân chống phụ đầu xe mô tô biển số 99Z1-1332 hướng KCN Yên Phong mở rộng, đuôi xe hướng thôn Trung Lạc. Trục trước bên trái xe mô tô cách mép đường chuẩn là -2,77m, trục sau trái xe mô tô cách mép đường chuẩn là -2,02m và cách trục trước trái xe ô tô biển số 99C - 162.18 là 0,48m và cách điểm mốc là 18,9m.

Trên hiện trường phát hiện vết cày V1 có kích thước (1,08 x 0,06)m, điểm đầu V1 cách mép đường chuẩn là -2,4m, điểm cuối V1 cách mép đường chuẩn là -2,02m, V1 có chiều hướng KCN Yên Phong mở rộng đi Ngô Xá - Phù Cầm.

Trên hiện trường phát hiện vết cày V2 có kích thước (1,07 x 0,07)m có chiều hướng KCN Yên Phong mở rộng đi Ngô Xá - Phù Cầm, điểm đầu V2 cách mép đường chuẩn là -16,4m và cách điểm đầu V1 là 1,97m, điểm cuối V2 cách mép đường chuẩn là -1,69m.

Trên hiện trường phát hiện vết cày V3 nằm tại vị trí dưới gầm xe ô tô biển số 99C-162.18 có kích thước (1 x 0,08)m, điểm đầu V3 cách mép đường chuẩn là -1m và cách điểm đầu V2 là 0,43m, điểm cuối V3 cách mép đường chuẩn là -1,06m, V3 có chiều hướng KCN Yên Phong mở rộng đi Ngô Xá - Phù Cầm.

*** Kết quả khám nghiệm chiếc xe ô tô tải nhãn hiệu KIA, sơn màu xanh, biển kiểm soát 99C-162.18:**

- Mặt trước vỏ đầu xe bên trái vị trí gắn lô gô KIA có dấu vết lõm diện (17x14)cm. Dấu vết ở độ cao cách mặt đỡ xe từ 100cm đến 117cm.

- Mặt cản trước có các dấu vết:

+ Dấu vết 1: Dấu vết trượt kích thước (14x14,5)cm, bề mặt dấu vết bám chất màu xám đen. Dấu vết cách mặt ngoài bên phải khoang lái 26cm, cách mặt đỡ xe từ 67,5cm đến 76cm.

+ Dấu vết 2: Dấu vết trượt xước nằm ngang dài 14cm, rộng 0,2cm, bề mặt bám chất màu đen. Dấu vết cách mặt đỡ xe 64cm, cách dưới dấu vết 1 là 3,3cm.

Mặt trước ốp biển số gắn trước đầu xe có dấu vết trượt kích thước (10,5x3)cm, dấu vết cách mặt đỡ xe 65cm, cách dấu vết 1 là 9,5cm.

+ Dấu vết 3: Dấu vết trượt trên mặt cản trước có kích thước (46x2,5)cm. Dấu vết cách mặt đỡ xe 42cm.

- Mặt dưới cản trước có dấu vết trượt kích thước (6x0,8)cm, dấu vết cách mặt đỡ xe 40cm, cách mặt ngoài khoang lái bên phải 88cm. Mặt trước dưới khung xe phía sau cản trước có dấu vết trượt kích thước (14x1,5)cm.

Dấu vết cách mặt đỡ xe 42cm. Cách vị trí móc kéo đầu xe 12cm về phía bên trái.

*** Kết quả khám nghiệm chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave S, sơn màu đen, biển kiểm soát 99Z1 - 1332:**

- Xe không có gương chiếu hậu bên trái.

- Mặt trước ốp nhựa gương chiếu hậu bên phải có vết xước kích thước (6,5x6,5)cm. Mặt trước chân gương chiếu hậu này có vết xước kích thước (3,5x0,7)cm. Chân gương này có vết hơi cong về sau.

- Đầu tay lái bên phải có dấu vết xước kích thước (2,5x2)cm. Mặt trên tay phanh có dấu vết mài mòn kích thước (5,5x5)cm. Tay phanh này có dấu vết cong xuống dưới về sau.

- Mặt đèn báo rẽ bên phải phía trước có dấu vết vỡ mất mảnh kích thước (6x2)cm. Xung quanh bám nhiều đất bẩn màu vàng nhạt.

- Bàn đạp chân bên phải vị trí ngồi trước cong về trước áp sát vào lỗc máy. Mặt sau và mặt ngoài vỏ bọc bàn đạp chân này có dấu vết rách kích thước (4x2)cm lộ một phần lõi kim loại bên trong. Cạnh ngoài bàn đạp phanh có dấu vết xước kích thước (1,5x1)cm. Bàn đạp chân bên phải vị trí ngồi sau gập về trước, xuống dưới ép sát vào ốp cách nhiệt. Mặt sau bàn đạp chân này có dấu vết rách, bong kích thước (3x2,5)cm.

- Mặt ngoài ốp cách nhiệt ống xả, vị trí góc gắn phía sau có dấu vết xước kích thước (3x2,5)cm.

- Mặt ngoài ống xả sát với mép sau cùng có dấu vết xước kích thước (3,5x2,5)cm.

- Bề mặt các bộ phận bên phải xe có bám rải rác một số chất bẩn màu vàng nhạt.

- Mặt ngoài ốp nhựa dưới sườn xe bên trái có dấu vết trượt kích thước (22,5x6)cm. Dấu vết sát với mép cạnh phía sau của ốp nhựa. Dấu vết cách mặt đứng xe 43cm. Bề mặt dấu vết có bám chất màu xanh.

- Mặt ngoài sườn xe bên trái có dính vết trượt kích thước (5,5x0,7)cm. Vị trí dấu vết cách hốc đèn hậu 15cm, cách mặt đứng xe 68cm. Mặt ngoài tay nắm bên trái đuôi xe có dấu vết trượt kích thước (14,5x1,7)cm. Vị trí dấu vết cách đầu phía trước bên trái tay nắm 1,2cm, cách mặt đứng xe 71,3cm. Điểm cao nhất cách mặt đứng xe 78cm.

- Đầu phía trước bên trái của tay nắm này ép sát vào sườn ốp nhựa bên trái.

- Mặt ngoài chân chống cạnh và tai gạt chân chống có dấu vết trượt bám dính chất màu xanh kích thước (10x4)cm. Dấu vết cách mặt nắm bên phải xe 37cm. Mặt dưới khung bàn đạp chân này có dấu vết trượt kích thước (14,5x1,5)cm.

Mặt cạnh ngoài bàn đập về số có dấu vết trượt bám chất màu xanh kích thước (2,5x1)cm.

*** Kết quả khám nghiệm tử thi:**

Ngày 06/8/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Phong trưng cầu bác sỹ pháp y Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh khám nghiệm tử thi Chị Hoàng T H. Kết quả khám nghiệm:

- Mặc ngoài áo sơ mi dài tay màu trắng, mặc quần dài màu đen, hai tay hai chân đi tất màu đen (trang phục đã được gia đình thay mới hoàn T).

- Vùng chằm phải cách đường giữa phía sau 3,5cm, cách chân đường tóc gáy 10cm có vết thương rách da đã được khâu dài 5cm, xung quanh sưng nề bầm tụ máu trên diện (12x9)cm.

- Hai mắt nhắm quàng tím quanh mắt trái, hai nhãn cầu không phát hiện tổn thương. Hai lỗ tai và mũi miệng khô, môi tái nhợt, răng lợi lưỡi không phát hiện tổn thương. Sờ nắn mất liên tục vùng cơ đốt sống cổ, thành ngực vững, vùng ngực bụng không phát hiện tổn thương.

- Vùng vai sau bên phải cách sau móm vai 1,5cm có diện xây sát da không liên tục kích thước (2,5x2)cm.

- Tay trái không phát hiện tổn thương, khung chậu vững, bộ phận sinh dục không phát hiện tổn thương.

- Mặt ngoài hông bên phải đến mông phải có nhiều vết bầm tụ máu không liên tục trên diện (18x11)cm. Vùng hông không phát hiện tổn thương, hai chân không phát hiện tổn thương.

- + Mô tử thi: Giải phẫu vùng đầu theo vết rách da vùng chằm phải đập nát tổ chức dưới da vùng chằm và vùng đỉnh chằm phải, xung quanh vết thương trên diện (10x9)cm. Vỡ xương hộp sọ vùng chằm và đỉnh chằm phải, diện đo được (6x5)cm. Vết vỡ xương lan vào vùng xương đỉnh và xương chằm bên trái, tại vết vỡ xương hộp sọ có nhiều máu chảy ra.

Tại Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 254/KLPY-PC09 ngày 12/8/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận như sau: *“Nguyên nhân chết của Chị Hoàng T H là chấn thương sọ não nặng, chấn thương cột sống cổ”*.

Ngày 06/8/2021 Nguyễn Đ T và Trịnh V T đến Công an huyện Yên Phong đầu thú.

Ngày 06/8/2021, Công an huyện Yên Phong đo nồng độ cồn trong hơi thở của Nguyễn Đ T và Trịnh V T. Kết quả: *“Nồng độ cồn trong hơi thở của T và T là 0.000mg/l khí thở”*.

Quá trình điều tra anh Trịnh V T giao nộp 01 (một) thẻ nhớ lắp trong camera giám sát hành trình trên xe ô tô biển kiểm soát 99C - 162.18. Tiến hành kiểm tra thấy thẻ nhớ trống, không lưu trữ dữ liệu gì.

Ngày 19/8/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Phong trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh giám định chất màu xám đen thu tại mặt cản trước xe ô tô biển kiểm soát 99C - 122.18 và mảnh cao su thu tại đầu nắm tay lái bên trái xe mô tô biển kiểm soát 99Z1 - 1332.

Tại Bản Kết luận giám định số 87/GĐ Hóa - PC09 ngày 27/8/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận: *“Chất màu xám đen thu tại mặt cản trước xe ô tô biển kiểm soát 99C - 162.18 gửi giám định là cao su, cùng loại với mẫu cao su thu ở vỏ bọc tay nắm bên trái xe mô tô biển kiểm soát 99Z1 - 1332 gửi làm mẫu so sánh”*.

Ngày 06/9/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Phong trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh giám định dấu vết va chạm giữa xe mô tô biển số 99Z1 - 1332 và xe ô tô biển kiểm soát 99C - 162.18? Điểm va chạm đầu tiên, cơ chế hình thành dấu vết va chạm?

Tại Bản Kết luận giám định số 171/KLGD(CH)-PC09 ngày 13/9/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận:

“- Dấu vết trượt tại mặt ngoài bên trái tay nắm đuôi xe mô tô biển kiểm soát 99Z1 - 1332 có chiều từ trước về sau, phù hợp với dấu vết trượt, bám chất màu đen tại mặt cản trước trên xe ô tô biển kiểm soát 99C - 162.18. Dấu vết va chạm trên xe ô tô biển kiểm soát 99C - 162.18 tại vị trí này có chiều từ phải sang trái.

- Vị trí va chạm đầu tiên giữa xe ô tô biển kiểm soát 99C - 162.18 và xe mô tô biển kiểm soát 99Z1 - 1332 là vị trí trên hai phương tiện được nêu trên. Chiều hướng va chạm từ phải sang trái xe ô tô biển kiểm soát 99C - 162.18; từ trước về sau xe mô tô biển kiểm soát 99Z1 - 1332”.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo T đã tự nguyện tác động gia đình bồi thường cho gia đình Chị Hoàng T H số tiền 230.000.000 đồng. Ông Vũ Đ T, sinh năm 1975 (chồng Chị Hoàng T H, người được ủy quyền tham gia tố tụng) không có yêu cầu gì khác về mặt dân sự và có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho các bị cáo.

Đối với chiếc xe ô tô biển kiểm soát 99C-162.18 và chiếc xe mô tô biển kiểm soát 99Z1-1332: Hai chiếc xe trên chỉ bị hư hỏng nhẹ, người liên quan không có yêu cầu gì và có đơn xin lại tài sản. Ngày 07/9/2021, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe ô tô biển kiểm soát 99C-162.18 cùng giấy tờ xe cho anh Trịnh V T. Ngày 08/9/2021, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe mô tô biển kiểm soát 99Z1-1332 cùng giấy tờ xe cho ông Vũ Đ T. Ông Vũ Đ T và anh Trịnh V T đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác về bồi thường dân sự.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Phong, các bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của bản thân như đã nêu ở trên.

Với nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 153/CT-VKSYP ngày 18/10/2021 của Viện kiểm sát nhân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh đã truy tố Nguyễn Đ T về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự; Trịnh V T về tội "Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 264 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo lần lượt khai nhận:

+ Bị cáo Nguyễn Đ T khai nhận: Ngày 05/8/2021, bị cáo điều khiển xe ô tô BKS 99C-162.18 tại địa phận thuộc thôn Ấp Đồn, xã Yên Trung, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh, khi chuyển hướng đã không nhường đường cho xe mô tô

của Chị Hoàng T H điều khiển đi ngược chiều đến nên đã đâm vào xe mô tô do chị H điều khiển. Khi lái xe bị cáo chưa có giấy phép lái xe ô tô, hậu quả làm Chị Hoàng T H bị chết.

+ Bị cáo Trịnh V T khai nhận: Bị cáo chưa có giấy phép lái xe ô tô, ngày 05/8/2021 bị cáo cùng Nguyễn Đ T đi chở hàng bằng xe ô tô BKS 99C – 162.18 đến địa phận thuộc thôn Ấp Đồn, xã Yên Trung, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh. Dù biết Nguyễn Đ T không có giấy phép lái xe ô tô theo quy định nhưng bị cáo vẫn cho T mượn xe ô tô để tập lái. Hậu quả T điều khiển xe ô tô gây tai nạn làm Chị Hoàng T H chết.

Hai bị cáo thừa nhận hành vi của mình là phạm tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

- Trong quá trình điều tra và tại đơn xin xét xử vắng mặt, đại diện hợp pháp của bị hại là anh Vũ Đ T trình bày: Ngày 05/8/2021, vợ anh là Chị Hoàng T H lái xe mô tô tham gia giao thông, khi đến địa phận thôn Ấp Đồn, xã Yên Trung, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh thì va chạm với xe ô tô BKS 99C – 162.18 do Nguyễn Đ T lái xe và có Trịnh V T ngồi trên xe, hậu quả làm vợ anh là chị H chết. Sau khi tai nạn xảy ra, gia đình bị cáo T đã tự nguyện bồi thường cho gia đình tôi tổng số tiền 230.000.000đ. Đến nay về trách nhiệm dân sự, tôi không yêu cầu hai bị cáo phải bồi thường gì thêm. Về trách nhiệm hình sự đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho hai bị cáo.

- Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay ông Nguyễn V T trình bày: Ông là bố đẻ của cháu Nguyễn Đ T. Ngày 05/8/2021, Nguyễn Đ T và Trịnh V T lái xe ô tô BKS 99C-162.18 va chạm với Chị Hoàng T H dẫn tới làm chị H chết. Sau đó gia đình tôi đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại tổng số tiền 230.000.000đ, số tiền này tôi tự nguyện bỏ ra bồi thường cho gia đình bị hại và không yêu cầu bị cáo T phải trả cho ông số tiền này.

- Quá trình điều tra và tại đơn xin xét xử vắng mặt, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là anh Trịnh V T trình bày: Ngày 05/8/2021, Nguyễn Đ T và Trịnh V T lái xe ô tô BKS 99C-162.18 của tôi gây tai nạn. Sau khi sự việc xảy ra, chiếc ô tô gây tai nạn của tôi bị hư hỏng nhẹ không đáng kể nên tôi không yêu cầu Nguyễn Đ T và Trịnh V T phải bồi thường gì cho anh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong sau khi phân tích, đánh giá tính chất, nguyên nhân, động cơ, hậu quả của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo, vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Đ T phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"; bị cáo Trịnh V T phạm tội "Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển giao thông đường bộ".

- Áp dụng điểm a khoản 2 điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51; điều 65 Bộ luật hình sự: xử phạt Nguyễn Đ T 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 60 tháng. Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo T.

- Áp dụng điểm a khoản 1 điều 264; điểm i, s khoản 1, khoản 2 điều 51; điều 36 Bộ luật hình sự: xử phạt Trịnh V T từ 12 tháng đến 14 tháng cải tạo không giam giữ. Khấu trừ thời gian tạm giữ (09 ngày) buộc bị cáo phải chấp hành từ 11 tháng 03 ngày đến 13 tháng 03 ngày. Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo T. Lưu trong hồ sơ vụ án 01 đĩa CD hỏi cung bị can tại Viện kiểm sát.

Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét giải quyết.

Về vật chứng: Không.

Các bị cáo không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều là hợp pháp.

[2] Lỗi khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ thể hiện:

Khoảng hơn 17 giờ ngày 05/8/2021, Trịnh V T điều khiển chiếc xe ô tô tải biển kiểm soát 99C-162.18 để đi chở hàng. Đi cùng Trịnh V T có Nguyễn Đ T (cả T và T đều chưa có giấy phép lái xe ô tô theo quy định). Sau khi giao hàng xong, trên đường về đến KCN Yên Phong mở rộng thì Nguyễn Đ T mượn xe ô tô của Trịnh V T để tập lái xe. Dù biết T chưa có giấy phép lái xe theo quy định nhưng T vẫn đồng ý. T điều khiển xe ô tô đi đến ngã tư giao nhau giữa đường nối từ KCN Yên Phong mở rộng đến KCN Yên Phong và đường Ngô Xá - Phù Cầm thì T xi nhan rẽ trái đi theo hướng Phù Cầm. Khi đang điều khiển xe rẽ trái chuyển hướng thì T phát hiện ở làn đường ngược chiều có xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave S, biển kiểm soát 99Z1-1332 do Chị Hoàng T H điều khiển đi đến. Do không nhường đường cho xe chị H, không làm chủ tốc độ nên xe ô tô của T đã đâm vào đuôi xe mô tô do chị H điều khiển. Hậu quả: chiếc xe mô tô trượt đổ nghiêng phải xuống mặt đường, chị H ngã ra đường bị thương nặng và chết vào ngày 06/8/2021 tại nhà riêng.

- Hành vi điều khiển xe ô tô chuyển hướng xe không đảm bảo an toàn của Nguyễn Đ T đã vi phạm quy định khoản 2 Điều 15 Luật giao thông đường bộ dẫn đến tai nạn giao thông, hậu quả làm chết 01 người khi chưa có giấy phép lái xe ô tô theo quy định. Như vậy có đủ cơ sở kết luận Nguyễn Đ T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự, bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

- Hành vi dù biết Nguyễn Đ T không có giấy phép lái xe ô tô theo quy định nhưng bị cáo vẫn cho T mượn xe ô tô để tập lái. Hậu quả T điều khiển xe ô tô gây tai nạn làm Chị Hoàng T H chết. Như vậy có đủ cơ sở kết luận Trịnh V T phạm tội “Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 264 Bộ luật hình sự, bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo Nguyễn Đ T phạm vào tội nghiêm trọng được quy định trong Bộ luật hình sự, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ.

Hành vi của bị cáo Trịnh V T tuy là ít nghiêm trọng, nhưng hành vi Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển giao thông đường bộ dẫn đến hậu quả chết người đã xâm phạm vào các quy định của Nhà nước về an toàn giao thông vận tải đường bộ, những quy định nhằm bảo đảm an toàn tính mạng, sức khỏe của con người, làm ảnh hưởng đến sự hoạt động bình thường của giao thông đường bộ.

Vì vậy phải đưa ra xét xử kịp thời để giáo dục, răn đe các bị cáo và phòng ngừa chung trong nhân dân. Cần phải có hình phạt tương xứng với mức độ, hành vi phạm tội và nhân thân của từng bị cáo trong vụ án này.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo trong vụ án này:

- Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội đã ra đầu thú nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Nguyễn Đ T đã tự nguyện tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho gia đình Chị Hoàng T H số tiền 230.000.000đ, gia đình chị H có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Trịnh V T phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho hai bị cáo nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo T có nộp đơn đề nghị có xác nhận của chính quyền địa phương về việc ông nội của bị cáo là Nguyễn Q H được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba nên bị cáo T được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

Từ những phân tích trên, căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội và nhân thân của các bị cáo, HĐXX xét thấy: các bị cáo T, T có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, phạm tội lần đầu, chưa có tiền án tiền sự. Các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, khoản 2 điều 51 BLHS nên không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà cần giao về cho chính quyền địa phương nơi cư trú quản lý, giáo dục cũng đủ sức răn đe và thể hiện sự khoan hồng của pháp luật như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong tại phiên tòa là phù hợp.

Tuy nhiên riêng mức đề nghị áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ của đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo Trịnh V T tại phiên tòa hôm nay như vậy là chưa đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật. Bởi lẽ bản thân bị cáo T chưa có giấy phép lái xe, mặc dù biết T cũng chưa có bằng lái xe ô tô theo quy định nhưng

vẫn giao xe cho T điều khiển dẫn đến hậu quả làm Chị Hoàng T H chết. Sự việc xuất phát điểm là do việc T giao xe cho T lái gây tai nạn mới dẫn đến hậu quả xảy ra trong vụ án này. Sau khi sự việc xảy ra, bị cáo T không có trách nhiệm để cùng liên đới bồi thường cho gia đình bị hại mà chỉ có ông Nguyễn V T (bố bị cáo T) đứng ra bồi thường cho gia đình bị hại. Do vậy cần có mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với mức độ hành vi phạm tội và ý thức trách nhiệm với hậu quả do hành vi phạm tội gây ra của bị cáo T trong vụ án này.

[5] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo Nguyễn Văn T, riêng bị cáo Trịnh V T cần phạt bổ sung bị cáo một khoản tiền để sung Ngân sách Nhà nước mới đảm bảo tính răn đe đối với bị cáo và thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Đại diện bị hại là anh Vũ Đ T không yêu cầu gì nên không xem xét giải quyết.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là anh Nguyễn V T không yêu cầu bị cáo T phải trả cho anh T số tiền bồi thường cho gia đình bị hại là 230.000.000đ nên không xem xét giải quyết. Sau này nếu anh T yêu cầu thì sẽ được thụ lý, giải quyết trong một vụ án khác.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là anh Trịnh V T không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường chi phí sửa xe nên không xem xét giải quyết. Sau này nếu anh T yêu cầu thì sẽ được thụ lý, giải quyết trong một vụ án khác.

Liên quan trong vụ án này: Đối với việc anh Lưu V S dù biết Trịnh V T chưa có giấy phép lái xe ô tô nhưng vẫn giao xe cho T điều khiển. Tuy nhiên, T không trực tiếp điều khiển xe gây ra tai nạn nên Cơ quan điều tra không xử lý hình sự đối với anh Lưu V S mà chuyển tài liệu liên quan đến Đội cảnh sát giao thông trật tự Công an huyện Yên Phong để xem xét xử lý là phù hợp. Đối với 01 chiếc đĩa CD hỏi cung bị can tại Viện kiểm sát cần lưu trong hồ sơ như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[7] Về vật chứng của vụ án: Không.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố:

- Bị cáo **Nguyễn Đ T** phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

- Bị cáo **Trịnh V T** phạm tội "Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ".

- Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự: Xử phạt Nguyễn Đ T 36 (ba mươi sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 (sáu mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo T.

Giao bị cáo Nguyễn Đ T về UBND xã Y T, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh để giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo

Nguyễn Đ T muốn thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Áp dụng điểm a khoản 1, khoản 5 Điều 264; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự: Xử phạt Trịnh V T 36 (ba mươi sáu) tháng cải tạo không giam giữ. Khấu trừ thời gian bị tạm giữ, buộc bị cáo T phải chấp hành 35 (ba mươi lăm) tháng 03 (ba) ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Phạt bổ sung bị cáo Trịnh V T 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng) để sung Ngân sách Nhà nước.

Giao bị cáo Trịnh V T về UBND xã Y T, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh để giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo Trịnh V T muốn thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Buộc bị cáo Trịnh V T phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ theo yêu cầu của Chính quyền địa phương và thực hiện nghĩa vụ quy định tại Luật Thi hành án hình sự.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Không.

Về vật chứng: Không.

Về án phí: Áp dụng điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Nguyễn Đ T, Trịnh V T: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

- Áp dụng Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

+ Đại diện hợp pháp của bị hại là anh Vũ Đ T vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án.

+ Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án.

+ Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ./..

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND huyện Yên Phong;
- Công an huyện Yên Phong;
- Chi cục THADS huyện Yên Phong;
- Các bị cáo;
- Người TGTT khác;
- Lưu HS, VP;

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Ngô Xuân Hà